

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐH KINH TẾ & QTKD

Số 263/ĐHK&QTKD-KHCN
V/v tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì
thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh Bắc Ninh
năm 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái nguyên, ngày 02 tháng 03 năm 2023

Kính gửi: Trường các đơn vị

Căn cứ Thông báo số 99/TB-SKHCN, ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Sở KH&CN tỉnh Bắc Ninh về việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh Bắc Ninh năm 2023, Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh đề nghị Ban Chủ nhiệm các Khoa chuyên môn và Trường các đơn vị trong trường thông báo đến toàn thể cán bộ, giảng viên của đơn vị tham gia tuyển chọn nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh Bắc Ninh năm 2023.

Nhà trường đề nghị các cá nhân, đơn vị trong trường căn cứ vào công văn hướng dẫn tham gia tuyển chọn nhiệm vụ (*Có Thông báo và danh mục gửi kèm*).

Hồ sơ tham gia tuyển chọn của cá nhân và đơn vị gửi 01 bản hồ sơ gốc và 10 bộ sao về Phòng 309 - Nhà điều hành và 01 bản điện tử về địa chỉ: [khcn_htqt@tueba.edu.vn](mailto:khc_nhtqt@tueba.edu.vn).

Thời gian: *trước ngày 07 tháng 3 năm 2023*.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- BGH (b/c);
- Như kính gửi;
- Website (đăng tải);
- Lưu: VT, KHCN.

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG KHCN&HTQT**



TS. Nguyễn Bích Hồng

THÔNG BÁO

Về việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2023

Thực hiện Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013; Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 10/2016/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy định về quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 03/6/2016 của UBND tỉnh Bắc Ninh quy định về định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt Danh mục và giao kế hoạch kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh Bắc Ninh năm 2023,

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Ninh kính mời các tổ chức, cá nhân tham gia tuyển chọn để chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2023 như sau:

I. Danh sách các nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2023 tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện

Tại Danh mục đính kèm và được đăng tải trên Website của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Ninh (<http://skhcn.bacninh.gov.vn>)

II. Điều kiện và thủ tục tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

Các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện (theo Quyết định số 10/2016/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy định về quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh) và có nhu cầu tham gia thực hiện nhiệm vụ KH&CN nêu trên gửi Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn theo mẫu quy định đăng trên Website: <http://skhcn.bacninh.gov.vn> gồm:

1. Bản sao giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ/đăng ký hoạt động kinh doanh của tổ chức đăng ký chủ trì (nếu có);
2. Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;
3. Bản thuyết minh đề cương nghiên cứu;
4. Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ (nếu có);



5. Quyết định cử chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ và phân công nhiệm vụ các thành viên chính tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của cơ quan chủ trì;

6. Lý lịch khoa học của chủ nhiệm và các thành viên đăng ký thực hiện chính nhiệm vụ khoa học và công nghệ có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự ;

7. Văn bản xác nhận về sự đồng ý của các tổ chức đăng ký phối hợp nghiên cứu (nếu có);

8. Văn bản pháp lý chứng minh khả năng huy động vốn từ nguồn khác và giải trình khả năng tài chính: báo cáo tài chính của Tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ trong 02 năm gần nhất tính từ thời điểm nộp hồ sơ đăng ký thực hiện nhiệm vụ KH&CN (nếu có).

III. Nhận hồ sơ

1. Túi hồ sơ (được niêm phong) gồm: 01 bộ hồ sơ gốc và 10 bộ sao.

Bên ngoài túi hồ sơ phải ghi rõ: Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ đăng ký tuyển chọn; tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ; họ, tên của cá nhân đăng ký làm chủ nhiệm; liệt kê danh mục tài liệu, văn bản có trong hồ sơ.

2. Thời gian nhận hồ sơ: Trong giờ hành chính, đến 16 giờ 30 phút ngày **08/3/2023** (gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).

3. Nơi nhận hồ sơ: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Ninh;

Địa chỉ: Số 08, đường Lý Thái Tông, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh;

Thông tin chi tiết xin liên hệ:

Phòng Kế hoạch và Quản lý khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Ninh, điện thoại: 02223.822.421 hoặc 0974712626.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Ninh trân trọng kính mời các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện đăng ký tuyển chọn để chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo danh mục nêu trên./.

Nơi nhận:

- Website: <http://skhcn.bacninh.gov.vn>;
- UBND tỉnh (b/c);
- Thành viên Hội đồng KH&CN tỉnh;
- Giám đốc và các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, KH&QLKH.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Dung



DANH MỤC

CÁC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH ĐƯA VÀO TUYỂN CHỌN NĂM 2023

(Kèm theo Thông báo số 99/TB-SKHCN ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Ninh)

TT	Tên đề tài, dự án	Mục tiêu và nội dung chủ yếu	Thời gian thực hiện	Dự kiến kết quả đạt được	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	Khoa học xã hội và nhân văn, ĐTCB				
1	Nghiên cứu và đề xuất chương trình giáo dục cộng đồng về di sản và ứng xử du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.	- Nghiên cứu, đánh giá thực trạng; phân tích những thuận lợi, khó khăn, điểm mạnh, điểm yếu trong công tác giáo dục cộng đồng về di sản và ứng xử du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. - Đề xuất các nội dung, giải pháp và mô hình giáo dục cộng đồng về di sản và ứng xử du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.	24 tháng	- Cơ sở dữ liệu về thực trạng công tác giáo dục cộng đồng về di sản và ứng xử du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; - Giải pháp, bộ tài liệu hướng dẫn và mô hình thực nghiệm chương trình giáo dục cộng đồng về di sản và ứng xử du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.	
2	Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh Bắc Ninh trong bối cảnh mới	- Nghiên cứu, đánh giá thực trạng công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2018 - 2022. - Đề xuất các quan điểm, phương hướng và giải pháp nhằm đổi mới công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh Bắc Ninh trong bối cảnh mới.	12 tháng	- Cơ sở dữ liệu về thực trạng công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2018 - 2022; - Các quan điểm, phương hướng và giải pháp nhằm đổi mới công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh Bắc Ninh trong bối cảnh mới.	
3	Nghiên cứu tác động của xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu đến mô hình phát triển và thu hút đầu tư của tỉnh Bắc Ninh	- Nghiên cứu, đánh giá thực trạng tác động của chuỗi cung ứng toàn cầu đến mô hình phát triển và thu hút đầu tư của tỉnh Bắc Ninh; - Đề xuất các giải pháp tăng cường thu hút đầu tư của tỉnh Bắc Ninh trong bối cảnh tác động của xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu.	18 tháng	- Tài liệu, số liệu thực trạng tác động của chuỗi cung ứng toàn cầu đến mô hình phát triển và thu hút đầu tư của tỉnh Bắc Ninh; - Các giải pháp tăng cường thu hút đầu tư của tỉnh Bắc Ninh trong bối cảnh tác động của xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu.	
4	Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi trong bối cảnh già hóa dân số ở tỉnh Bắc Ninh	- Nghiên cứu, đánh giá thực trạng chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; - Đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường việc chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi trong bối cảnh già hóa dân số ở tỉnh Bắc Ninh.	15 tháng	- Tài liệu, số liệu thực trạng chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; - Các giải pháp tăng cường việc chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi trong bối cảnh già hóa dân số ở tỉnh Bắc Ninh.	

TT	Tên đề tài, dự án	Mục tiêu và nội dung chủ yếu	Thời gian thực hiện	Dự kiến kết quả đạt được	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
5	Thực trạng và giải pháp nâng cao năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) tỉnh Bắc Ninh trên nền tảng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo.	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá thực trạng đóng góp của khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong nâng cao năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) của tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2017 - 2021; phân tích làm rõ những kết quả đạt được và những tồn tại hạn chế, định lượng đóng góp TFP tỉnh Bắc Ninh trên nền tảng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Xây dựng các kịch bản về nâng cao năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) trên nền tảng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030, tầm nhìn 2050. - Phân tích các phương án và đề xuất giải pháp, xây dựng kế hoạch nâng cao năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) tỉnh Bắc Ninh trên nền tảng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. 	18 tháng	<ul style="list-style-type: none"> - Tài liệu, số liệu về thực trạng đóng góp của khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong nâng cao năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) của tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2017 – 2021. - Các kịch bản về nâng cao năng suất nhân tố tổng hợp trên nền tảng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030, tầm nhìn 2050; các phương án, giải pháp và xây dựng kế hoạch nâng cao năng suất nhân tố tổng hợp tỉnh Bắc Ninh trên nền tảng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. 	
6	Nghiên cứu ảnh hưởng của xu hướng tiêu dùng hiện đại tới đổi mới mô hình kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu, đánh giá thực trạng và phân tích ảnh hưởng của xu hướng tiêu dùng hiện đại tới đổi mới mô hình kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. - Đề xuất các giải pháp nhằm định hướng tiêu dùng hiện đại và thúc đẩy các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh đổi mới mô hình kinh doanh phù hợp với xu hướng tiêu dùng hiện đại. - Xây dựng Cẩm nang hướng dẫn doanh nghiệp đổi mới mô hình kinh doanh nhằm phù hợp với xu hướng tiêu dùng hiện đại trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh 	24 tháng	<ul style="list-style-type: none"> - Tài liệu, số liệu về thực trạng của xu hướng tiêu dùng hiện đại tới đổi mới mô hình kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. - Các giải pháp nhằm định hướng tiêu dùng hiện đại và thúc đẩy các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh đổi mới mô hình kinh doanh phù hợp với xu hướng tiêu dùng hiện đại. - Cẩm nang hướng dẫn doanh nghiệp đổi mới mô hình kinh doanh nhằm phù hợp với xu hướng tiêu dùng hiện đại trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh 	

TT	Tên đề tài, dự án	Nội dung, chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu của sản phẩm tạo ra	Quy mô, địa chỉ áp dụng và thời gian thực hiện	Dự kiến hiệu quả đạt được	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
II	Lĩnh vực Nông nghiệp				
1	Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp quản lý sâu bệnh hại trên các cây trồng chủ lực theo hướng sản xuất nông nghiệp hữu cơ và ứng dụng công nghệ cao ở tỉnh Bắc Ninh	<ul style="list-style-type: none"> - Điều tra, thu thập, xác định thành phần, đánh giá mức độ của sâu bệnh hại chính và sử dụng thuốc BVTV trên cây rau, củ, quả chủ lực ở tỉnh Bắc Ninh; - Xây dựng quy trình và mô hình phòng trừ sâu bệnh hại trên cây rau cải, cà rốt, cà chua, dưa chuột, dưa lưới và cam canh theo quy trình sản xuất nông nghiệp hữu cơ và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quy mô: 3ha trên địa bàn 04 huyện Lương Tài, Gia Bình, Tiên Du, Thuận Thành - Thời gian thực hiện: 30 tháng 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ CSDL (mẫu (hình ảnh), đặc điểm sinh học và sinh thái...) của sâu bệnh hại chính trên cây rau cải, cà rốt, khoai tây, cà chua, dưa chuột, dưa lưới và cam canh. - 06 quy trình và 06 mô hình (0,5 ha/mô hình) phòng trừ sâu bệnh hại trên rau cải, cà rốt, cà chua, cam canh, dưa chuột và dưa lưới theo hướng sản xuất nông nghiệp hữu cơ; dưa chuột và dưa lưới ứng dụng công nghệ cao. 	
2	Nghiên cứu tuyển chọn các chủng nấm dược liệu Cordyceps militaris có năng suất và hàm lượng cordycepin cao dựa trên hệ thống gen giới tính MAT nhằm phát triển mô hình nuôi trồng và sản xuất một số sản phẩm chăm sóc sức khỏe trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu tuyển chọn một số chủng nấm C.militaris đơn gen giới tính MAT (MAT 1-1-1 hoặc MAT 1-2-1) tạo được quả thể với năng suất ổn định và hàm lượng hoạt chất cordycepin cao; - Xây dựng mô hình sản xuất nấm dược liệu C.militaris chất lượng cao trên địa bàn tỉnh; - Hoàn thiện quy trình công nghệ nuôi trồng quả thể chủng nấm Đông trùng hạ thảo C.militaris mang gen giới tính đơn; Quy trình sản xuất trà túi lọc Đông trùng hạ thảo C.militaris. 	<ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ áp dụng: Công ty Cổ phần Thương mại & Thiết bị Hoàng Linh - Thời gian thực hiện: 24 tháng 	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyển chọn 1-2 chủng nấm C.militaris đơn gen giới tính MAT (MAT 1-1-1 hoặc MAT 1-2-1) tạo được quả thể với năng suất ổn định và hàm lượng hoạt chất cordycepin cao; - Mô hình sản xuất nấm dược liệu C.militaris chất lượng cao trên địa bàn tỉnh; quy trình công nghệ nuôi trồng quả thể chủng nấm Đông trùng hạ thảo C.militaris mang gen giới tính đơn; Quy trình sản xuất trà túi lọc Đông trùng hạ thảo C.militaris. 	

TT	Tên đề tài, dự án	Nội dung, chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu của sản phẩm tạo ra	Quy mô, địa chỉ áp dụng và thời gian thực hiện	Dự kiến hiệu quả đạt được	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
3	Ứng dụng các biện pháp kỹ thuật canh tác tổng hợp nâng cao chất lượng đất cho vùng sản xuất cà rốt tập trung tạo sản phẩm nông sản chất lượng cao hướng tới xuất khẩu	<ul style="list-style-type: none"> - Điều tra, khảo sát, phân tích, đánh giá bổ sung hiện trạng chất lượng đất (độ phì sinh học, mật độ vi sinh vật...) tại các vùng sản xuất cà rốt tập trung trên địa bàn tỉnh; - Xây dựng tài liệu hướng dẫn kỹ thuật và mô hình ứng dụng biện pháp kỹ thuật canh tác tổng hợp nâng cao chất lượng đất cho vùng sản xuất cà rốt tập trung tạo sản phẩm nông sản chất lượng cao hướng tới xuất khẩu, phù hợp với điều kiện sinh thái của tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quy mô, địa chỉ áp dụng: Huyện Gia Bình và Lương Tài; quy mô: 06 ha - Thời gian thực hiện: 30 tháng 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ cơ sở dữ liệu (tài liệu, số liệu,) về chất lượng đất tại các vùng sản xuất cà rốt tập trung trên địa bàn tỉnh (độ phì sinh học, mật độ vi sinh vật); - Tài liệu hướng dẫn kỹ thuật và mô hình ứng dụng biện pháp kỹ thuật canh tác tổng hợp nâng cao chất lượng đất cho vùng sản xuất cà rốt tập trung tạo sản phẩm nông sản chất lượng cao hướng tới xuất khẩu, phù hợp với điều kiện sinh thái của tỉnh. 	
4	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ 4.0 trong canh tác cây Tỏi An Thịnh trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu, xây dựng hệ thống hỗ trợ thu thập, lưu trữ, phân tích, dự báo, tính toán tối ưu lượng nước tưới, phân bón và ra quyết định điều khiển tự động tưới nước, quản lý sâu bệnh phục vụ canh tác cho cây Tỏi An Thịnh; - Xây dựng mô hình thử nghiệm ứng dụng công nghệ 4.0 trong canh tác cây Tỏi An Thịnh trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quy mô, địa chỉ áp dụng: Lương Tài; quy mô: 01 ha - Thời gian thực hiện: 27 tháng 	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hỗ trợ thu thập, lưu trữ, phân tích, dự báo, tính toán tối ưu lượng nước tưới, phân bón và ra quyết định điều khiển tự động tưới nước, quản lý sâu bệnh phục vụ canh tác cho cây Tỏi An Thịnh; - Mô hình thử nghiệm ứng dụng công nghệ 4.0 trong canh tác cây Tỏi An Thịnh trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. 	

TT	Tên đề tài, dự án	Nội dung, chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu của sản phẩm tạo ra	Quy mô, địa chỉ áp dụng và thời gian thực hiện	Dự kiến hiệu quả đạt được	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
III	Công nghiệp - TTCN , Giao thông, Xây dựng, CNTT.				
1	Nghiên cứu giải pháp quản trị tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát, đánh giá và xây dựng CSDL về hệ thống tài sản trí tuệ của tỉnh Bắc Ninh. - Xây dựng hệ thống các giải pháp quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ và quản trị tài sản trí tuệ của tỉnh Bắc Ninh; xây dựng bộ công cụ và mô hình quản trị tài sản trí tuệ tại 10 tổ chức trên địa bàn tỉnh (gồm doanh nghiệp, bệnh viện, trường học, các tổ chức và doanh nghiệp khoa học công nghệ,...) 	<ul style="list-style-type: none"> - Quy mô: Dự kiến thí điểm tại 10 tổ chức trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh - Thời gian thực hiện: 30 tháng 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ cơ sở dữ liệu về hệ thống tài sản trí tuệ của tỉnh Bắc Ninh. - Hệ thống các giải pháp quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ và quản trị tài sản trí tuệ của tỉnh Bắc Ninh - Bộ công cụ (quy chế, phần mềm quản lý tài sản trí tuệ...) và mô hình quản trị tài sản trí tuệ tại 10 tổ chức trên địa bàn tỉnh (gồm doanh nghiệp, bệnh viện, trường học, các tổ chức và doanh nghiệp khoa học công nghệ,...) 	
2	Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo ống nhòm kỹ thuật số đa năng quan sát ngày đêm có tích hợp la bàn điện tử sử dụng trong huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, quản lý vùng trời, chỉ huy trong tác chiến khu vực phòng thủ tỉnh Bắc Ninh	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo ống nhòm quan sát ngày đêm cầm tay sử dụng ống nhòm quang học ban ngày và camera ảnh nhiệt không làm lạnh (sử dụng ban đêm) có tích hợp đo xa laser và la bàn điện tử ứng dụng cho Bộ CHQS tỉnh Bắc Ninh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quy mô, địa chỉ áp dụng: Bộ CHQS tỉnh Bắc Ninh - Thời gian thực hiện: 24 tháng 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 ống nhòm (Kênh ngày hai mắt; Dải phổ thuộc dải nhìn thấy; Độ phóng đại 5 lần; Trường nhìn 6 độ; Kênh ảnh nhiệt: Cụ ly phát hiện/ Cụ ly nhận dạng 3000m/1200m; Đầu thu ảnh nhiệt không làm lạnh; Độ phân giải đầu thu 640x480; Kích thước điểm ảnh 17µm; Tần số quét 30Hz; Độ nhạy nhiệt NETD ≤50mK; Dải phổ hoạt động 8-12 µm; Trường nhìn 6.2x4.6 ±10%; Loại Laser bán dẫn; Bước sóng 1550nm; Cụ ly đo xa đến 3000m; tích hợp la bàn điện tử) và các trang bị đồng bộ kèm theo. 	

TT	Tên đề tài, dự án	Nội dung, chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu của sản phẩm tạo ra	Quy mô, địa chỉ áp dụng và thời gian thực hiện	Dự kiến hiệu quả đạt được	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
3	Nghiên cứu xây dựng chiến lược phát triển thương hiệu và đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể “đồ gỗ mỹ nghệ Đồng Kỵ” tại thị trường Trung Quốc và Hàn Quốc	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu tạo lập quyền SHTT của thương hiệu gỗ mỹ nghệ Đồng Kỵ tại thị trường Trung Quốc và Hàn Quốc; xây dựng chiến lược phát triển thương hiệu và mở rộng thị trường, kết nối thương mại đến các thị trường Trung Quốc và Hàn Quốc cho chủ sở hữu NHTT đối với sản phẩm mang NHTT “Đồ gỗ mỹ nghệ Đồng Kỵ”; - Xây dựng quy chế quản lý và sử dụng NHTT; bộ nhận diện thương hiệu và công cụ quảng bá sản phẩm mang NHTT “Đồ gỗ mỹ nghệ Đồng Kỵ”; xây dựng mô hình thí điểm tại Trung Quốc, Hàn Quốc sử dụng hệ thống nhận diện thương hiệu sản phẩm mang NHTT “Đồ gỗ mỹ nghệ Đồng Kỵ” 	Thời gian thực hiện: 24 tháng	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá thị trường và chiến lược phát triển thương hiệu, mở rộng thị trường cho chủ sở hữu NHTT sản phẩm “Đồ gỗ mỹ nghệ Đồng Kỵ” tại thị trường Trung Quốc và Hàn Quốc. - Văn bằng bảo hộ NHTT “Đồ gỗ mỹ nghệ Đồng Kỵ” được cơ quan SHTT Trung Quốc và Hàn Quốc cấp. - Bộ nhận diện thương hiệu, các quy trình, quy chế, văn bản quản lý và công cụ quảng bá sản phẩm mang NHTT “Đồ gỗ mỹ nghệ Đồng Kỵ” tại Trung Quốc và tại Hàn Quốc. - 02 Cơ sở kinh doanh thương mại “Đồ gỗ mỹ nghệ Đồng Kỵ” được thành lập (01 cơ sở tại Trung Quốc, 01 cơ sở tại Hàn Quốc) 	